

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế, năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	437	91	99	101	78	68
II	Số học sinh 02/ngày	437	91	99	101	78	68
III	Đánh giá về năng lực						
1	Tự phục vụ	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	180		64	37	44	35
	- Đạt	166		35	64	34	33
	- Cần cố gắng						
2	Hợp tác	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	170		55	37	43	35
	- Đạt	176		44	64	35	33
	- Cần cố gắng						
3	Tự học giải quyết vấn đề	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	174		58	37	44	35
	- Đạt	169		41	61	34	33
	- Cần cố gắng	3			3		
IV	Đánh giá về phẩm chất						
1	Chăm học chăm làm	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	183		62	39	45	37
	- Đạt	163		37	62	33	31
	- Cần cố gắng						
2	Tự tin trách nhiệm	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	181		60	39	45	37
	- Đạt	165		39	62	33	31
	- Cần cố gắng						
3	Trung thực kỷ luật	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	233		78	64	45	46
	- Đạt	113		21	37	33	22
	- Cần cố gắng						
4	Đoàn kết yêu thương	346		99	101	78	68
	Chia ra: - Tốt	247		91	64	46	46
	- Đạt	99		8	37	32	22
	- Cần cố gắng						
IV	Kết quả học tập	437	91	99	101	78	68
1	<i>Hoàn Thành</i>	434	90	99	99	77	68
	<i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>	98,3%	98,9%	100%	98 %	98,7%	100%
2	<i>Chưa hoàn Thành</i>	3	1	0	2	1	0
	<i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>	0,07%	1,1%	0	2%	1,3%	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm	437	91	99	101	78	68
1	<i>Lên lớp</i>	434	90	99	99	77	68
	<i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>	99,3%	99%	100%	98,72%	98,55%	100%

2	Khen thưởng	252	59	56	59	39	39
	(Tỷ lệ so với tổng số)	57,6%	65%	57%	58,4%	50%	57,3%

Yên Đức, ngày 30 tháng 8 năm 2021

Hiệu trưởng



Hoàng Thị Vân

